TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST.
Ngày 06 - 3 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Ngô Đăng Dũng.

2/ Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Vào ngày 06/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 18/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị H,** sinh năm 1999 tại Đ, Hà Nội. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn L, xã M, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên trường trung cấp X; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Không xác định và bà Hoàng Thị S; TATS: Danh, chỉ bản số 073 do Công an huyện Đông Anh lập ngày 20/12/2018 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1766424/PV06 ngày 27/12/2018 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự đã được xóa. Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị H: Ông Nguyễn Văn A – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 5 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hoàng Văn K (tức K1), sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn L, xã M huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa gia đình bà Hoàng Thị S, sinh năm 1963; Nơi cư trú: L, M, Đ, Hà Nội với gia đình ông Hoàng Văn C, sinh năm 1961, là em họ bà S; anh Hoàng Văn C1, sinh năm 1978, là cháu họ bà S, Hoàng Văn K, sinh năm 1983, là em ruột của anh C1 và Hoàng Văn I, sinh năm 1980, là em ruột của anh C1 đều ở cùng thôn L, M, Đ, Hà Nội có mâu thuẫn do tranh chấp đất đai. Ngày 04/7/2018, bà S nhờ chính quyền thôn L tiến hành tháo dỡ ngôi nhà đang ở do nhà bị xuống cấp để xây ngôi nhà mới.

Sáng ngày 09/10/2018, bà S thuê thợ đến xây lại nhà thì anh K và ông C đến thông báo việc đất đang có tranh chấp yêu cầu thợ xây nghỉ xây dựng, đồng thời anh K đến báo cáo với địa chính của xã M, Đ về việc trên. Vì không có thợ xây nhà nên H đi bộ ra bên xe buýt xã M ngồi uống nước gặp anh Hoàng Văn P, sinh năm 1982; Nơi cư trú: X, Y, Z, Bắc Ninh và Dương Văn Ê, sinh năm 1987; Nơi cư trú: P, Q, R, Hà Nội, đều là lái xe taxi 123 đỗ ở bến (là người quen cũ). H nói chuyện hoàn cảnh gia đình và nhờ anh Ê và anh Pvào xây nhà giúp. Anh Ê và anh P đồng ý giúp.

Khoảng 14h00 ngày 09/10/2018, anh Hoàng Văn P ra chợ người ở xã Đồng Kỵ, Từ Sơn, Bắc Ninh thuê một người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) vào nhà H phụ giúp. Anh P cùng người đàn ông trên đến nhà H gặp anh Ê đã có mặt ở đó. Cả ba tiến hành xây nhà giúp cho nhà H. Khoảng 15h00 cùng ngày, anh C1 đi qua thấy nhà H đang xây trên đất đang tranh chấp nên trèo tường ngăn cản không cho xây. Bà S ra ngăn cản C1 thì bị C1 dùng tay tát vào mặt bà S. H thấy vậy ra can thì anh C1 tiếp tục tát H. Bà S và H hô hoán thì anh C1 trèo tường ra về.

Khoảng 16h30 ngày 09/10/2018, ông C cùng anh C1, anh K và anh I đến nhà bà S ngăn cản không cho xây dựng với lý do đất đang tranh chấp. Bức xúc vì bị ngăn cản, H ném gạch và chiếc xô nhựa về phía ông C, anh C1, anh K và đuổi mọi người ra ngoài khu đất nhưng ném không trúng ai. Ông C, anh C1, anh K tiếp tục ngăn cản, H cầm một con dao xây lao vào chém ông C nhưng ông C tránh được. H quay sang chém nhiều phát về anh K, một phát trúng vào đỉnh đầu làm anh K bị thương. Bà Mai vào can ngăn H và giằng con dao trên tay của H nên sự việc kết thúc. Anh K bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Đ chữa trị.

Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ của Hoàng Thị H:

+ 01 con dao xây dài 30cm (chuôi dao dài 13cm, lưỡi dao dài 17cm), bản rộng 10cm, làm bằng kim loại tối màu, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc xô bằng nhựa màu xanh, miệng tròn đường kính 30cm, cao 15cm, có quai bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Hoàng Văn K: 01 (một) USB lưu giữ đoạn video quay lại vụ việc ngày 09/10/2018 tại L, M, Đ, Hà Nội.

Tại Biên bản xác định thương tích ban đầu của Bệnh viện Đa khoa Đ xác định anh Hoàng Văn K có 01 vết thương ở đỉnh đầu, kích thước 02cm, sắc gọn (bị rách da). Chụp Xquang sọ não: Bình thường.

Tại Giấy chứng thương của Bệnh viện Đa khoa Đ xác định anh Hoàng Văn K có: 01 vết thương vùng đỉnh kích thước khoảng 2cm bờ sắc gọn, rách da. Xquang sọ não: Bình thường

Ngày 24/10/2018, Cơ quan điều tra - Công an huyện Đông Anh có quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng Văn K tại Trung tâm pháp y Hà Nội. Ngày 29/10/2018, Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Hoàng Văn K: Vết thương đang liền sẹo vùng đỉnh 02% (hai phần trăm). Nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Ngày 07/11/2018, anh Hoàng Văn K đề nghị cơ quan công an khởi tố, truy tố Hoàng Thị H theo quy định pháp luật, yêu cầu được bồi thường tiền thuốc, viện phí, tổn hại sức khỏe.

Tại Cơ quan điều tra: Hoàng Thị H khai nhận hành vi cầm dao xây đánh gây thương tích cho anh Hoàng Văn K phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với Hoàng Văn C1 dùng tay tát bà S và H nhưng bà S và H không khám thương. Hành vi của C1 đã vi phạm điểm a, khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, "Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác". Ngày 25/01/2019, Công an huyện Đông Anh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn C1.

Đối với lời khai của Hoàng Văn C1 xác định bị bà Hoàng Thị S tát, chỉ có lời khai của anh C1 ngoài ra không có tài liệu nào chứng minh nên không có căn cứ kết luận.

Đối với 01 dao xây và 01 chiếc xô bằng nhựa màu xanh là công cụ gây án, 01 USB là tài sản của anh Hoàng Văn K nhưng anh K không có yêu cầu nhận lại, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền

Về dân sự: Anh Hoàng Văn K yêu cầu Hoàng Thị H bồi thường tiền thuốc, viện phí, tổn hại sức khỏe tổng 17.445.000 đồng, bao gồm: Tiền viện, tiền thuốc và giám định: 5.345.000 đồng; Tiền tổn hại sức khỏe: 10.000.000 đồng; Tiền mất thu

nhập (03 ngày nằm viện và 4 ngày nghỉ tại nhà) do không đi làm được: 2.100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSĐA ngày 13/02/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội Cố ý gây thương tích theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định gia đình bị cáo chỉ có ba mẹ con, em trai còn nhỏ nhà bị dột nát nên phải xây lại nhưng bị gia đình bị hại ngăn cản không cho thợ xây làm khiến mẹ bị cáo và bị cáo bức xúc . Trước đó gia đình bị hại đã trèo tường vào nhà bị cáo ngăn cản, tát mẹ con bị cáo nên bị cáo mới bức xúc mà gây thương tích cho anh K. Bị cáo ân hận về hành vi của mình đã thực hiện, xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo H, ông Nguyễn Văn A – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội trình bày lời bào chữa cho bị cáo xác định: Nhất trí với nội dung cáo trạng và bản luận tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ sau cho bị cáo : Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì gia đình bị hại đã có những hành vi trái pháp luật đối với bị cáo và mẹ bị cáo ; Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo gây thương tích cho bị cáo chỉ 2%. Trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm e, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo không giam giữ . Về phần dân sự : Bị cáo chỉ phải bồi thường cho bị hại những chi phí điều trị có hóa đơn còn các chi phí giám định bị cáo không phải chịu.

Bị hại trình bày ý kiến xác định : Giữa hai gia đình có mâu thuẫn về đất đai nên khi gia đình bị cáo xây dựng thì gia đình bị hại sang ngăn cản để chờ giải quyết xong nên xảy ra c ãi vã và bị cáo đã dùng dao chém vào đầu bị hại gây thương tích 2%. Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các chi phí như đã trình bày tại cơ quan điều tra ngoài ra không yêu cầu gì khác và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134 , Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Hoàng ThịH: Từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Về phần dân sự: Buộc bị cáo Hoàng ThịH bồi thường cho anh Hoàng Văn K số tiền 5.932.000 đồng

Về phần vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao xây và 01 chiếc xô bằng nhựa màu xanh là công cụ gây án, 01 USB là tài sản của anh Hoàng Văn K nhưng anh K không có yêu cầu nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16h30’ ngày 09/10/2018 tại L, M, Đ, Hà Nội, Hoàng Thị H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (dao xây) đánh anh Hoàng Văn K gây thương tích, làm tổn hại 02% sức khỏe. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Hoàng Văn K là 02% thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Cố ý gây thương tích theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tặng nặng theo quy định của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra khi cân nhắc hình ph ạt đối với bị cáo cần xem xét hoàn cảnh xảy ra vụ án : Giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại

đang có mâu thuẫn liên quan đến tranh chấp đất đai dẫn đến tình trạng căn g thẳng giữa hai bên. Trước khi xảy ra việc bị cáo cầm dao xây đ ánh bị hại gây thương tích thì bản thân người nhà bị hại có đến nhà bị cáo cãi vã và có tát mẹ con bị cáo, đã bị xử lý hành chính ,hành vi này cũng đã có tác động nhất định khiến bị cáo có hành động cố ý gây thư ơng tích sau này cho bị hại tuy nhiên tác động này chưa đủ căn cứ để xác định là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng được coi là điều kiện, hoàn cảnh để thúc đẩy hành vi phạm tội xảy ra. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng , gia đình chỉ có ba mẹ con , bị cáo là con lớn. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Quá trình điều tra bị hại anh Hoàng Văn K có lời khai và giao nộp hoá đơn, chứng từ khám chữa bệnh điều trị, giám định tổn hại sức khỏe và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

- Tiền viện phí, tiền thuốc, chi phí khám giám định là: 5.345.000 đồng.
- Tiền tổn hại sức khỏe là: 10.000.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là: 7 ngày x 300.000 đồng/ 1 ngày = 2.100.000 đồng.

Tổng cộng là: 17.445.000 đồng.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Hoàng Văn K xét về lỗi là do bị cáo trực tiếp một mình gây ra nên lỗi hoàn toàn là thuộc về bị cáo. Vì vậy các khoản kê khai của bị hại được chấp nhận đối với những chi phí có chứng từ hợp lệ và những yêu cầu hợp lý. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do anh K cung cấp, cũng như các tài liệu chứng cứ khác, nhận thấy:

Đối với yêu cầu chi phí thuốc men, viện phí, chi phí điều trị thương tích, giám định là thực tế và được pháp luật quy định. Tuy nhiên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu chi phí điều trị thương tích, giám định của anh Hoàng Văn K có hoá đơn hợp lệ cụ thể: Hóa đơn bán hàng số 0056995 ngày 16/10/2018 của Bệnh viện đa khoa Đ: 150.000 đồng; Hóa đơn bán hàng số 0055670 ngày 09/10/2018 của Bệnh viện đa khoa Đ: 100.000 đồng; Hóa đơn bán hàng số 0058000 ngày 09/10/2018 của Bệnh viện đa khoa Đ: 417.382 đồng; Phiếu thu ngày 25/10/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội: 650.000 đồng; Phiếu thu ngày 25/10/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội: 160.000 đồng; Hóa đơn bán hàng số 0021623 ngày 25/10/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội: 835.000 đồng. Tổng cộng: 2.312.382 đồng.

Đối với yêu cầu tiền đi lại, bồi dưỡng đối với người bị thiệt hại là thực tế và được pháp luật quy định. Vì vậy chấp nhận một phần yêu cầu tiền bồi dưỡng sức khỏe của anh Hoàng Văn K là 2.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập của anh Hoàng Văn K là có căn cứ nên chấp nhận một phần yêu cầu. Anh K khai mình là lao động tự do thu nhập bình quân 300.000 đồng/ 1 ngày. Tuy nhiên theo kết quả xác minh tại địa phương thì thu nhập bình quân của người lao động tự do tại địa phương là 3.600.000 đồng/1 người/1 tháng. Do vậy xác định mức tiền mất thu nhập của anh Hoàng Văn K là: 3.600.000 đồng/01 tháng và tiền mất thu nhập cụ thể là: 07 ngày nghỉ ngơi điều trị để chờ cắt chỉ vết khâu x 3.600.000 đồng/ 30 ngày = 840.000 đồng.

Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập của người chăm sóc anh Hoàng Văn K xác định anh bị thương nhẹ nên tự đi lại được không cần người chăm sóc là phù hợp.

Tổng cộng các yêu cầu của anh Hoàng Văn K được chấp nhận là: 5.125.382 đồng (Năm triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn, ba trăm tám mươi hai đồng). Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại trên cho bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dao xây và 01 chiếc xô bằng nhựa màu xanh là công cụ gây án, 01 USB là tài sản của anh Hoàng Văn K nhưng anh K không có yêu cầu nhận lại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo được xác nhận là cá nhân thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí là phù hợp quy định của pháp luật nên miễn án phí cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 134 , Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt: Hoàng Thị H: 06 tháng cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập của Hoàng Thị H. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã M huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Thị H phải bồi thường cho anh Hoàng Văn K số tiền thiệt hại do hành vi Cố ý gây thương tích của bị cáo gây ra là : 5.125.382 đồng (Năm triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn , ba trăm tám mươi hai đồng).

Trong thời hạn 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao xây và 01 chiếc xô bằng nhựa màu xanh là công cụ gây án, 01 USB là tài sản của anh Hoàng Văn K nhưng anh K không có yêu cầu nhận lại. (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/02/2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo Hoàng Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 256.269 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo không phải nộp án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thanh